

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Huyện Quế Võ
Tỉnh Bắc Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2017/HNGĐ-ST
Ngày 08 tháng 9 năm 2017
V/v “Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Tuyết Mai

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Hân

2. Ông Nguyễn Thế Sách

- *Thư ký phiên toà:* Bà Vũ Thị Hòa - Thư ký TAND huyện Quế Võ

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 255/2017/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2017/QĐST- HNGĐ ngày 14/8/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lăng Thị H, sinh năm 1988 (*Có mặt*)

Quê quán: Bản T, xã Thanh Lòa, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

HKTT: Thôn M, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 (*Có mặt*)

HKTT: Thôn M, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Lăng Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn H ở thôn M, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh vào tháng 3/2014. Trước khi cưới có được tìm hiểu, thỏa thuận, đăng ký kết hôn tại UBND xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Sau khi cưới vợ chồng về ở chung cùng gia đình chồng ngay, ban đầu vợ chồng hòa thuận, nguyên nhân ly hôn là do anh H thường đi qua đêm rồi về đuổi chị đi. Khi chị sinh con được 04 tháng thì anh H nhắn tin hẹn hò với gái, chị bắt được tin nhắn nên đã bỏ về nhà ở một tuần rồi lại quay lại. Vợ chồng tiếp tục chung sống với nhau đến tháng 3/2017, do anh H thường xuyên vắng mặt ở nhà để chung sống với người khác rồi về đuổi chị, chị chán quá đã bỏ về nhà ở từ đó đến nay. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2017, trong thời gian đó hai bên cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, sinh lý với

nhau. Chị xác định không thể tiếp tục chung sống cùng anh H được nên đề nghị Tòa án cho ly hôn.

Con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Khánh N, sinh ngày 13/6/2015. Từ khi vợ chồng ly thân đến nay cháu N vẫn ở với anh H và gia đình. Trong thời gian từ tháng 3/2017 đến nay chị không quay lại nhà anh H lần nào nữa, cũng từ đó đến nay chị không gặp con. Tình trạng hiện nay của con chị như thế nào chị cũng không biết. Tuy nhiên khi ly hôn chị vẫn xin được nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Trước đây chị làm công nhân tại công ty Sam Sung, đã hết hợp đồng lao động được hai tuần nay, hiện tại chị không đi làm ở công ty mà tôi mở cửa hàng quần áo trên Lạng Sơn cùng bạn. Thu nhập bình quân từ 8 triệu đến 10 triệu/tháng, chị đủ điều kiện để nuôi con. Nếu tòa án giao con cho chị nuôi thì chị sẽ đón con về Lạng Sơn để bán hàng và nuôi con.

Chị đã được Tòa án cho xem 02 đĩa CD do anh Nguyễn Văn H cung cấp, các cảnh trong đó là do chị tự quay và đưa lên Facebook của mình, hôm đó là sinh nhật bạn gái chị nên các bạn rủ chị đi bar ở Lạng Sơn, người bạn trai thân thiết với chị trong đĩa CD là người chị mới quen, khi đó do chị uống rượu say nên mới tỏ ra thân thiết và tình cảm với người đó như vậy còn bình thường giữa hai người không có chuyện tình cảm nam, nữ thân mật. Thời điểm chị đi bar cũng là thời điểm anh H làm chị chán nản nên chị mới về Lạng Sơn và đi giải sầu, ngoài ra không vì mục đích gì khác. Hình ảnh chị hút thuốc trong đĩa CD là hút cỏ Sisa chứ không phải hút thuốc phiện hay cần thuốc lắc. Chị không thường xuyên đi bar và cũng không phải là người kiếm tiền bằng cách làm việc ở vũ trường, vì chị đi làm công nhân và bán hàng thêm ngoài giờ.

Về tài sản chung, công sức, ruộng đất và nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa chị H trình bày chị thuê nhà ở Ô Cách, Gia Lâm, Hà Nội và đi làm cho công ty ở Yên Phong, thu nhập 6 triệu đồng/tháng, thuê nhà trọ hết 800.000đ/tháng, nếu được nuôi con chị sẽ đón mẹ đẻ chị xuống ở cùng để chăm sóc cháu.

Tại bản tự khai và biên bản ghi lời khai ngày 24/7/2017, bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh kết hôn với chị Lăng Thị H ở bản T, xã Thanh Lòa, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vào tháng 3/2014. Trước khi cưới có được tìm hiểu, thỏa thuận, đăng ký kết hôn tại UBND xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Sau khi cưới vợ chồng về ở chung cùng gia đình anh ngay, ban đầu vợ chồng hòa thuận, nguyên nhân ly hôn là do chị H trai gái, cờ bạc, cấm xe nên khi anh nói thì chị H lại bỏ về nhà đẻ ở. Lần 1: Khi chị H sinh con được 04 tháng đã bỏ về nhà đẻ ở một tuần rồi lại quay lại. Vợ chồng tiếp tục chung sống với nhau đến tháng 3/2017, do

chị H làm gái, cờ bạc cấm xe không có tiền chuộc nên vợ chồng cãi nhau sau đó thì chị H bỏ nhà đi đâu anh không rõ. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2017 đến nay, trong thời gian đó hai bên cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, sinh lý với nhau. Anh xác định không thể tiếp tục chung sống cùng chị H được nên đồng ý ly hôn.

Con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Khánh N, sinh ngày 13/6/2015. Từ khi vợ chồng ly thân đến nay cháu N vẫn ở với anh và gia đình. Trong thời gian từ tháng 3/2017 đến nay chị H không quay lại thăm con dù chỉ một lần, gia đình anh chưa bao giờ cảm đoán việc thăm con của chị H, điều đó chứng tỏ chị H không có trách nhiệm và tình cảm với con. Trong thời gian đó tuy cháu N còn nhỏ nhưng gia đình anh nuôi cháu vẫn đảm bảo, nay cháu N chưa đủ 36 tháng tuổi nhưng anh vẫn yêu cầu Tòa án giao con cho anh nuôi, vì anh đã nuôi cháu từ tháng 3/2017 đến nay không có vấn đề gì, cháu vẫn mạnh khỏe và phát triển tốt. Anh không đồng ý giao con cho chị H nuôi vì chị H thường xuyên đi Bar, cần thuốc lắc và làm gái, không đủ tư cách để giáo dục cũng như không đủ điều kiện kinh tế để nuôi con.

Về tài sản chung, công sức, ruộng đất và nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành hòa giải để các bên đương sự đạt được sự thỏa thuận trong việc giải quyết vụ án nhưng không thành.

Tại phiên tòa hôm nay các bên vẫn giữ nguyên lời khai trên.

Đại diện VKSND huyện Quế Võ tham gia phiên tòa nhận xét:

Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; việc thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan, đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa HĐXX đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo nguyên tắc xét xử công khai bằng lời nói và liên tục.

Đương sự thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 và 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Lăng Thị H và anh Nguyễn Văn H.

Con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn H tiếp tục nuôi con Nguyễn Khánh N, sinh ngày 13/6/2015 kể từ tháng 9/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Cấp dưỡng nuôi con không giải quyết.

Chị Lăng Thị Hòa có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

Tài sản chung, công sức và nợ: Không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, hội đồng xét xử nhận định:

Chị Lăng Thị H và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, đảm bảo mọi điều kiện kết hôn theo luật định, vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng chung sống cùng nhau ngay, tình cảm vợ chồng hoà thuận đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do hai bên không có lòng tin và sự tôn trọng với nhau, không cùng quan điểm sống. Vì vậy mỗi lần cãi nhau chị H lại bỏ nhà đi, từ tháng 3/2017 đến nay vợ chồng sống ly thân với nhau. Trong thời gian đó cả hai bên đều không có nguyện vọng và mong muốn hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng, cũng trong thời gian này chị H đi bar và tự quay những cảnh tình cảm với bạn trai rồi đưa lên Facebook của mình, gây nên sự bức xúc cho anh H, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Lăng Thị H và anh Nguyễn Văn H là hoàn toàn phù hợp với thực tế cuộc sống vợ chồng, phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận sự tự nguyện này của các bên.

- Con chung: Vợ chồng có một con là Nguyễn Khánh N, sinh ngày 13/6/2015, hiện cháu ở cùng anh H. Khi ly hôn cả hai bên đều có nguyện vọng xin nuôi con chung và không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy điều kiện nuôi con của chị Lăng Thị H và anh Nguyễn Văn H thì thấy:

Chị H hiện đã chấm dứt hợp đồng lao động tại công ty Sam Sung từ tháng 8/2017, trong quá trình làm việc tại Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị H khai lúc thì khai mở cửa hàng bán quần áo ở Lạng Sơn và bán hàng online thu nhập từ 8 triệu đồng đến 10 triệu đồng/tháng, lúc thì khai làm hành chính tại công ty ở Yên Phong và thuê nhà ở Ô Cách, Gia Lâm, Hà Nội, thu nhập 6 triệu/tháng. Lời khai của chị H về nghề nghiệp, thu nhập và chỗ ở không nhất quán nên không xác định được thực tế chị H ở đâu, làm gì và thu nhập bao nhiêu, có ổn định hay không? Bản thân chị H cũng không có tài sản gì để nuôi con, các điều kiện về gia đình cũng như điều kiện kinh tế đều không bằng anh Hg. Hơn nữa trong suốt thời gian vợ chồng ly thân từ tháng 3/2017 đến nay chị H không thể hiện được việc quan tâm đến con chung dù chỉ một lần, các chứng cứ do anh H xuất trình và được chị H thừa nhận thì chị là người ham chơi và không quan tâm đến gia đình. Mặt khác, kể từ tháng 3/2017 đến nay, cháu Nguyễn Khánh N vẫn ở cùng anh Nguyễn Văn H và gia đình anh H; được nuôi dưỡng, chăm sóc, đảm bảo cuộc sống như những đứa trẻ khác và đã đi học tại Trường mẫu giáo xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vì vậy, mặc dù cháu Nguyễn Khánh N chưa đủ 36 tháng tuổi nhưng do chị H không đủ điều kiện về kinh tế cũng như các điều kiện khác của người phụ nữ nhằm đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu Nguyễn Khánh N, đồng thời tránh những xáo trộn không cần thiết nên giao cho anh H tiếp tục nuôi con chung là phù hợp.

Cấp dưỡng nuôi con: Do anh Nguyễn Văn H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Chị Lăng Thị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

- Tài sản chung, công nợ, công sức: Không có nên không giải quyết. Vì vậy Tòa án cũng không đưa bố, mẹ anh Nguyễn Văn H tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

- Án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Đương sự có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

- Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Lăng Thị H và anh Nguyễn Văn H.

- Con chung: Giao anh Nguyễn Văn H tiếp tục nuôi con Nguyễn Khánh N, sinh ngày 13/6/2015 kể từ tháng 9/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết.

Chị Lăng Thị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

- Tài sản chung, công sức và nợ: Không có.

- Án phí: Chị Lăng Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Lăng Thị H đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2013/04807 ngày 07/7/2017 của Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Án xử sơ thẩm, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- *Tòa án tỉnh;*

- *VKS, THA huyện;*

- *Những người TGT;*

- *L- u HS- VP;*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuyết Mai